



CK.0000078750

VI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

HOÀNG THÁI SƠN

# CHUÔNG GIÓ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

HOÀNG THÁI SƠN

# CHUÔNG GIÓ

*Tập truyện ngắn*

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ  
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT  
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

**Cố vấn Ban Chỉ đạo:** Nhà thơ Hữu Thịnh  
Chi tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

**BAN CHỈ ĐẠO**

- |   |                              |
|---|------------------------------|
| 11. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) | <i>Trưởng ban</i>            |
| 22. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô   | <i>Phó Trưởng ban</i>        |
| 33. TS. Tịnh Thị Thủy                   | <i>Phó Trưởng ban</i>        |
| 44. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình              | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 55. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính             | <i>Ủy viên</i>               |
| 66. PGS.TS. Lâm Bá Nam                  | <i>Ủy viên</i>               |
| 77. ThS. Vũ Công Hội                    | <i>Ủy viên</i>               |
| 88. ThS. Phạm Văn Trường                | <i>Ủy viên</i>               |
| 99. ThS. Nguyễn Nguyên                  | <i>Ủy viên</i>               |
| 110. ThS. Nguyễn Ngọc Bích              | <i>Ủy viên</i>               |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình



## LỜI GIỚI THIỆU

**Ủ**y ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chi đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO

TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

*Phó Chủ tịch Thường trực*

*Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam*



## THA HƯƠNG

Trừ những ngày mưa gió, rét mướt, còn lại, cứ chiều chiều người ta lại thấy một ông già chậm chậm bước bên bờ Hồ Gươm. Khoảng dăm bảy năm trước thiên hạ đã thấy ông bước đi như vậy, dĩ nhiên là nhanh nhẹn hơn, vài ba năm qua vẫn thấy ông, tuy bước đi đã chậm lại, và đến bây giờ, rõ ràng ông đếm từng bước, trong tay là một chiếc ô gấp lại làm gậy chống vừa đề phòng cơn mưa bất ngờ đổ xuống. Tuổi tuy mới bảy ba nhưng bị bệnh thấp khớp nặng nên không thể nhanh nhẹn hơn, nhưng mà còn lần ra được chôn đống đúc này đã là quý rồi. Hà Nội có cả ngàn vạn ông già chiều chiều đi dạo quanh các con đường các bờ hồ thư giãn, tập dưỡng sinh, riêng ông còn một lí do khác, bởi số phận đã ném vào lòng ông nỗi đau không giống ai: Ô, ai mà biết trên đời này có ai như ông. Đôi lúc ông nghĩ có lẽ mình là một cá biệt trong số những con người mang vết thương trong lòng. Nhiều lúc ông ngồi trên ghế đá hàng giờ nhìn mặt hồ lăn tăn với khuôn mặt nặng trĩu khiến người qua lại hình như cũng đặt vào ông một cái dấu hỏi...

Ông Hân, người tầm thước, hơi thấp đậm, mái tóc trắng phau có lẽ đã cổ chải nhưng hầu như không thể phẳng nếp ra được. Đó là nói chuyện hiện giờ, ở tuổi ngoại thất tuần, đau yếu, chứ ngày xưa đâu có vậy. Ngày xưa, ôi cái ngày xưa huy hoàng. Ai mang trả cho ta những ngày xưa ấy! Thời đó, Nguyễn Đăng Hân, chủ tịch tỉnh một tỉnh nghèo, dân số chừng ba chục vạn người, đa phần làm nông, công nghiệp hầu như không có. Thế nhưng ông đã có một cơ ngơi đến nay lắm kẻ vẫn thèm thuồng, ông đi chiếc xe cũng thuộc loại sang nhất xứ. Vợ chồng ông có ba đứa con, thì hai đứa du học bên Đông Âu... Nghĩa là ông làm quan, đúng với nghĩa đen của nó, không biết sự cách biệt với dân chúng của đám quan ngày xưa có khác gì với ông không. Có lẽ không, nếu ai đã sống qua hai chế độ, hoặc hiểu rõ lịch sử hẳn sẽ nhận ra điều này. Người ta kể nhiều chuyện về ông, vui buồn có cả, tỉ như chuyện ông quen “ngọa triều” nghe cấp dưới báo cáo hay đọc qua các bài viết để ông sẽ đăng đàn tại hội nghị với rất nhiều tiếng: “Dạ thưa anh”; hoặc có chuyện mùa rét đi công tác về vùng chiêm trũng, ông bắt người ta đưa ra ruộng lúa để xem mùa màng ra sao... Ông nặng máu quyền hành, cấp dưới cứ phải nghe ông răm rắp, cũng có người xa gần góp ý về sự mất dân chủ, thì ông nói quen tác phong trong quân ngũ rồi, mệnh lệnh là mệnh lệnh. Cứ về cái tình quê ông, cái thị xã nhỏ bé miền sơn cước nơi ông nhiều